

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Diễm.

- Ông Phạm Ngọc Túy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ , tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn Th; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 22/01/1973 tại xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1949; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Th1, sinh năm 1949; Vợ: Phạm Thị Th2, sinh năm 1976, trú tại xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 9/1992 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 9/1994 xuất ngũ về địa phương lao động tự do; Bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2021.

Bị hại: Anh Đinh Văn Qu, sinh năm 2006. (*đã chết*)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Ông Đinh Văn V, sinh năm 1975 (bố đẻ anh Qu)

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 (mẹ đẻ anh Qu)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Chí H1, sinh năm 2006

Địa chỉ: Thôn V1, xã A2, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Văn Th có giấy phép lái xe ô tô hạng D số 340050345312 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2018. Sáng ngày 19/10/2021, Th điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu Trường Giang, biển kiểm soát 17C-XXY.ZY lưu thông trên Quốc lộ 10 từ Hải Phòng về Thái Bình. Khoảng 06 giờ 40 cùng ngày, Th điều khiển xe đi qua khu vực cầu Mthuộc địa phận Thôn V1, xã A2, huyện Q trên phần đường bên phải, làn đường giáp tim đường chiều Hải Phòng đi Thái Bình với tốc độ khoảng 50km/h. Thấy phía trước cùng chiều có một xe ô tô con màu đen đang di chuyển chậm cách đầu xe Th khoảng 10m, phía trước ngược chiều có nhiều xe máy điện, xe đạp của học sinh đang di chuyển ở làn đường sát mép đường ngược chiều nên Th có ý định điều khiển xe ô tô vượt lên. Th bật xi nhan trái và đánh lái sang trái cho xe đi sang phần đường bên trái chiều đi để vượt xe ô tô con phía trước. Cùng lúc này, ở phía trước, ngược chiều xe Th có một xe máy điện, màu sơn đen, biển số 17MĐ5-XZZ.XZ do anh Đinh Văn Qu (là học sinh Trường THPT P, Q) điều khiển đi trên làn đường trong cùng đã va chạm vào đuôi xe đạp do anh Nguyễn Chí H1, điều khiển đi phía trước cùng chiều làm anh H1 và xe đạp đổ tại làn đường giáp mép phần đường bên phải. Xe máy điện do anh Qu điều khiển loạng choạng tiếp tục di chuyển về phía tim đường. Lúc này, 2/3 thân xe bên trái xe Th đã sang phần đường bên trái. Phía ngược chiều cách xe Th khoảng 7m có xe anh Qu điều khiển đang loạng choạng từ làn đường sát mép đường bên trái chệch chéo ra phía tim đường. Thấy vậy, Th đạp phanh đồng thời đánh lái sang phải để tránh va chạm nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu xe bên trái xe ô tô do Th điều khiển va chạm với phần đầu xe máy điện do anh Qu điều khiển, khiến anh Qu bị hất văng về phía mép đường bên phải chiều Thái Bình - Hải Phòng, xe máy điện bị dất ở đầu xe bên trái xe ô tô. Lúc này, anh H1 dựng xe đạp lên, thấy mình chỉ bị xây xước nhẹ, xe đạp không bị hư hỏng gì nên đã tiếp tục điều khiển xe đến trường học. Anh Qu tử vong trên đường đi cấp cứu, xe máy điện và xe ô tô bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 247/KLGDTT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Các dấu hiệu chính qua giám định tử thi Đinh Văn Qu “*Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng thái dương phải, chảy máu não; vỡ xương bánh chè chân phải; gãy hai xương cẳng chân phải. Nạn nhân Đinh Văn Qu chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương.*”

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSQP ngày 18/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố bị cáo Th về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Th đã khai nhận hành vi phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” đã gây tai nạn đối với anh Qu đi xe máy điện ngược chiều vào ngày 19/10/2021 tại Quốc lộ 10 thuộc địa phận Thôn V1, xã A2, huyện Q làm anh Qu tử vong sau tai nạn giao thông. Sau khi phạm tội, bị cáo đã khắc phục hậu quả xảy ra đối với bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Th về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại bị cáo Th 01 bằng lái xe. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo yên tâm cải tạo, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 07 giờ 40 phút ngày 19/10/2021. Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/10/2021. Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 19/10/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 247/PY-PC09 ngày 27/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 19/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn Th, có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-XXY.ZY lưu thông trên Quốc lộ 10, hướng Hải Phòng đi Thái Bình đến đoạn đường thuộc địa phận Thôn V1, xã A2, huyện Q, tỉnh Thái Bình thì cho xe vượt xe ô tô khác cùng chiều. Mặc dù trong đoạn đường định vượt có nhiều xe đi ngược chiều (chướng ngại vật phía trước), xe chạy trước không có tín hiệu tránh về bên phải, nhưng do không tuân thủ quy định về vượt xe nên phần đầu xe bên trái xe ô tô do Th điều khiển va chạm với phần đầu xe máy điện biển số 17MD5 - XZZ.XZ do anh Đinh Văn Qu điều khiển đi ngược chiều, làm anh Qu bị ngã, sau đó tử vong do chấn thương sọ não và đa chấn thương; xe máy điện bị hư hỏng, thiệt hại 2.466.668 đồng; xe ô tô bị hư hỏng, thiệt hại 3.820.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Th đã vi phạm khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông, làm anh Q chết sau tai nạn giao thông. Hành vi đó đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sự an toàn của người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, bị cáo thiếu chú ý quan sát, không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ về vượt xe nên đã gây tai nạn với anh Q đi xe máy điện ngược chiều, làm anh Q tử vong. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải lên một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho thấy: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả xảy ra, có thời gian tham gia quân đội, đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vì vậy khi lượng hình cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thì cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Th và đại diện hợp pháp cho bị hại đã thoả thuận bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bao gồm chi phí cho việc cấp cứu, mai tang phí, bù đắp tổn thất về tinh thần, thiệt hại về phương tiện và các chi phí hợp lý khác theo sự thoả thuận của hai bên theo quy định của pháp luật. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu, đề nghị gì khác, vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô tải biển kiểm soát 17C - XXY.ZY là tài sản hợp pháp của Th, xe máy điện biển kiểm soát 17MD5 - XZZ.XZ là tài sản hợp pháp của ông Đinh Văn V (là bố đẻ bị hại), xe đạp mini màu xanh thuộc sở hữu của anh Nguyễn Chí H1 nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại các phương tiện trên cho Th, ông V, anh H1 là đúng quy định của pháp luật. Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng D số 340050345312 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2015 mang tên Nguyễn Văn Th, do không áp dụng hình phạt bổ sung, vì vậy cần trả lại cho bị cáo Th.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

“*Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải*

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự”.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả lại bị cáo Th 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng hạng D số 340050345312 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 31/5/2015 mang tên Nguyễn Văn Th.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN MINH ĐỨC